



Hình 3: Bón thúc đợt 1 khi cây lúa có 3-4 lá



Hình 4: Không bón phân thúc khi cây lúa đang vươn lóng

5.Tưới nước: Đối với lúa nương, hoàn toàn phụ thuộc vào lượng mưa tự nhiên.

6.Làm cỏ:

Làm cỏ kết hợp với các lân bón phân thúc.

7. Phòng trừ sâu bệnh:

Áp dụng biện pháp phòng trừ tổng hợp IPM. Nếu gieo trồng chính vụ, không cần sử dụng thuốc trừ sâu.

8.Thu hoạch:

Ra Dư trỗ bông đầu tháng 10 và chín khoảng đầu tháng 11.Gặt kịp thời khi có khoảng 85% số hạt/bông đã chín.

Địa chỉ liên hệ:

Trung tâm Nghiên cứu và PT Nông nghiệp Huế.
138 Nguyễn Phúc Nguyên-Huế
Số điện thoại: 054 3530299
Email: tncptnhue@gmail.com



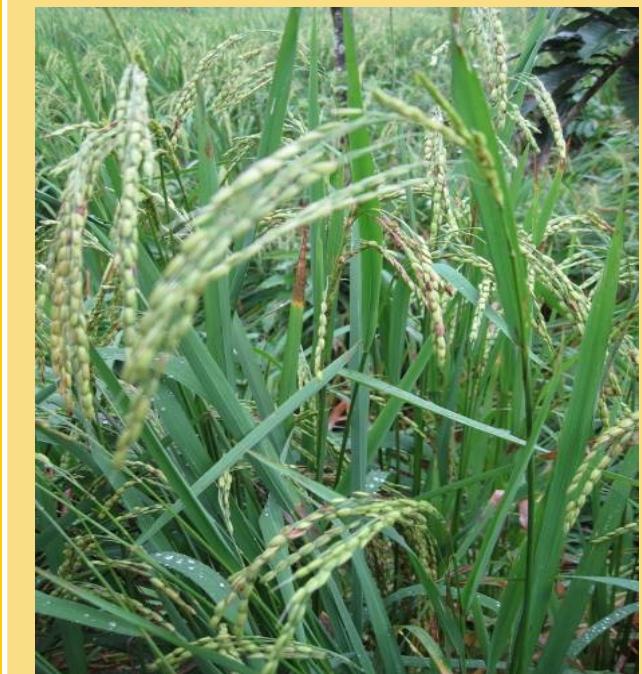
DỰ ÁN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP

2283-VIE(SF)

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
VIỆN KHKTNN BẮC TRUNG BỘ

**QUY TRÌNH THÂM CANH
LÚA ĐẶC SẢN RA DƯ**

Đoàn Nhân ái, Nguyễn Thành Luân



Thuộc dự án Khoa học Công nghệ Nông nghiệp vốn vay ADB năm 2009-2012

Huế, 2012

I. Phạm vi áp dụng:

Áp dụng cho vùng núi tỉnh Thừa Thiên Huế và các vùng có điều kiện sinh thái tương tự.

II. Đặc điểm sinh học :

Ra Dư là giống lúa đặc sản của dân tộc Tà Ôi, phẩm chất và giá trị đứng hàng đầu trong các giống lúa của dân tộc ở vùng A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ra Dư là giống lúa cạn dài ngày, thời gian sinh trưởng trên 180 ngày, cảm quang ngày ngắn. Gieo trồng 1 vụ trong năm. Chiều cao cây cao > 130 cm, đẻ nhánh khá, bông to, tỷ lệ hạt chắc trên bông cao, khối lượng 1000 hạt khoảng 28-29 g, chịu hạn tốt, nhiễm nhẹ bệnh khô vằn, chưa nhiễm bệnh đạo ôn. Ra Dư trổ vào khoảng đầu tháng 10 hàng năm và cho năng suất đạt 28-30 tạ/ha nếu thảm canh.

Giống lúa Ra Dư là giống lúa nương đặc sản có tiềm năng phát triển ở vùng núi tỉnh Thừa Thiên Huế.



Hình 1: Hình thái hạt Ra Dư

III. Kỹ thuật thảm canh:

1. Thời vụ gieo:

Từ 15/4 đến 30/4: Bố trí lịch thời vụ gieo sao cho trước và sau khi gieo đất đủ ẩm.

2. Yêu cầu về đất:

Địa hình bằng phẳng hoặc dốc $<8^{\circ}$, loại đất phù sa được bồi hoặc không bồi ven sông suối, đất feralit đỏ vàng, đất nâu vàng trên phù sa cỏ, thành phần cơ giới từ thịt nhẹ đến trung bình. Độ pH từ 4,5-6. Đất phải được làm kỹ, phẳng, sạch cỏ dại.

3. Mật độ gieo:

36 hốc/m². 3-5 hạt/hốc.



Hình 2: Gieo lúa

4. Bón phân:

- Lượng tổng số: Phân hóa học 60 N: 80 P₂O₅: 80 K₂O + 500 kg phân vi sinh/ha (7 kg Ure + 22 kg super lân + 7 kg KCl + 25 kg phân vi sinh/sào-500m²)

- Cách bón: Bón lót toàn bộ vi sinh + toàn bộ phân lân. Bón thúc: số lần bón, thời điểm và tỉ lệ % lượng phân bón thúc như sau:

Lần bón và thời điểm bón	N	K ₂ O
Thúc lần 1: khi lúa 3-4 lá	25%	25%
Thúc lần 2: sau thúc 1 khoảng 30 ngày	25%	25%
Thúc lần 3: sau thúc 2 khoảng 30 ngày	25%	25%
Thúc lần 4: thúc đồng trước trổ khoảng 20 ngày (khoảng ngày 10-15/9 dương lịch)	25%	25%

Lúa Ra Dư có thời kỳ đẻ nhánh rất dài, hơn 3 tháng. Vì vậy, tùy theo tình hình sinh trưởng của cây lúa và nhất là thời tiết để bón phân thúc đẻ nhánh lần 1, 2 và 3. Bón thúc khi đất đủ ẩm, nhưng cây phải khô ráo, không bón thúc khi thời tiết khô hạn. Sau bón lần 3, nếu tình trạng cây sinh trưởng kém thì bón thêm phân thúc, nhưng phải chấm dứt bón thúc đẻ nhánh vào đầu tháng 8; lúc này cây lúa bước qua giai đoạn làm đốt và bắt đầu vươn lóng, nếu bón thừa đậm cây sẽ yếu, dễ đổ.